

**DANH SÁCH**  
**CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU LÀ CƠ SỞ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**  
(Cập nhật đến ngày 03 tháng 09 năm 2026)

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành                   | Địa chỉ                                                                    | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                  | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có) | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                               | 3                                                                          | 4                                                            | 5                                               | 6                             |
| 1  | Bệnh viện Răng Hàm Mặt<br>Thành phố Hồ Chí Minh | Số 263-265 Trần Hưng Đạo,<br>Phường Cô Giang, Quận 1.                      | <b>Bác sĩ<br/>Răng Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>20.5.2024  | Không                                           | 4.200.000<br>đồng/tháng/người |
| 2  | Bệnh viện Đa khoa<br>Khu vực Thủ Đức            | Số 64 đường Lê Văn Chí,<br>Phường Linh Trung, thành phố<br>Thủ Đức, TP.HCM | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>20.5.2024            | Không                                           | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                 |                                                                            | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>08.7.2024               | Không                                           | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                 |                                                                            | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>13.12.2024                 | Không                                           | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                 |                                                                            | <b>Bác sĩ Răng<br/>Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>21.02.2025 | Không                                           | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành                   | Địa chỉ                                                              | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                           | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                   | Chi phí hướng dẫn thực hành |
|----|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | 2                                               | 3                                                                    | 4                                                                                     | 5                                                                                                 | 6                           |
| 2  | Bệnh viện Đa khoa Khu vực Thủ Đức               | Số 64 đường Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, TP.HCM | <b>Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố 21.02.2025 | Không                                                                                             | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
| 3  | Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Thành phố Hồ Chí Minh | Số 2B đường Phở Quang, phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh     | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2 29.5.2026                                          | Không<br>(H29.19-260520-180029)                                                                   | 4.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                                 |                                                                      | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố 29.5.2024                                              | Không                                                                                             | 4.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                                 |                                                                      | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố 24.7.2024                                        | Không                                                                                             | 4.500.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                                 |                                                                      | <b>Kỹ thuật y Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố 13.12.2024                       | Không                                                                                             | 4.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                                 |                                                                      | <b>Kỹ thuật y Hình ảnh y học</b><br>Ngày công bố 31.10.2025                           | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Bệnh viện Ung Bướu (Xạ trị, Y học hạt nhân)<br>(H29.19-251028-0136) | 4.000.000 đồng/tháng/người  |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                            | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                          | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có) | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                  | 4                                                                    | 5                                               | 6                             |
| 4  | Bệnh viện Nhân dân Gia Định   | Số 01 đường Nơ Trang Long, Phường Gia Định, TP.HCM | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>21.5.2024                    | Không                                           | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>25.6.2024                       | Không                                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Kỹ thuật y xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>13.09.2024           | Không                                           | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Kỹ thuật y Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố<br>04.09.2025   | Không<br>(H29.19-250819-0017)                   | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Bác sĩ Răng Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>04.09.2025             | Không<br>(H29.19-250819-0016)                   | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Bác sĩ Chuyên khoa Tai Mũi Họng</b><br>Ngày công bố<br>03.10.2025 | Không<br>(H29.19-250922-0009)                   | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành       | Địa chỉ                                                                          | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                       | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                    | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                   | 3                                                                                | 4                                                                                 | 5                                                                  | 6                             |
| 5  | Bệnh viện Đa khoa<br>Khu vực Củ Chi | Số 9A Nguyễn Văn Hoài, ấp<br>Bàu Tre II, xã Tân An Hội,<br>Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Công bố lần 1<br>29.5.2024<br>Công bố lần 2<br>24.10.2025 | Không<br>(H29.19-251017-0126)                                      | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                     |                                                                                  | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>29.5.2024                                    | Không                                                              | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                     |                                                                                  | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>15.7.2024                                       | Không                                                              | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 6  | Bệnh viện Nhân dân 115              | Số 527 đường Sur Vạn Hạnh,<br>phường Hòa Hưng, TP. HCM                           | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>29.5.2024                                 | Bệnh viện Hùng Vương<br>Bệnh viện Nhi Đồng 1<br>Bệnh viện Tâm thần | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                     |                                                                                  | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>24.7.2024                                    | Không                                                              | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                     |                                                                                  | <b>Bác sĩ Răng<br/>Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>24.10.2024                      | Không                                                              | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                     |                                                                                  | <b>Kỹ thuật y<br/>xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>18.04.2025                    | Không<br>H29.19-250409-0091                                        | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành     | Địa chỉ                                                       | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                     | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                             | Chi phí hướng dẫn thực hành |
|----|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | 2                                 | 3                                                             | 4                                                               | 5                                                                           | 6                           |
| 6  | Bệnh viện Nhân dân 115            | Số 527 đường Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, TP. HCM            | <b>Kỹ thuật y Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố 08.07.2025 | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Y học cổ truyền TP. HCM (H29.19-250701-0029) | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
| 7  | Bệnh viện Phụ sản Mê Kông         | Số 243-243A-243B đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1, quận Tân Bình | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố 12.6.2024                        | Không                                                                       | 4.000.000 đồng/tháng/người  |
| 8  | Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn | Số 79 đường Bà Triệu, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn         | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố 25.6.2024                  | Không                                                                       | 3.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                   |                                                               | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố 24.7.2024                     | Không                                                                       | 3.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                   |                                                               | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố 28.03.2025                       | Không<br>H29.19-250313-0061                                                 | 3.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                   |                                                               | <b>Y sĩ YHCT</b><br>Ngày công bố 15.06.2025                     | Không<br>(H29.19-250602-0153)                                               | 1.500.000 đồng/tháng/người  |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                            | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                              | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                      | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                  | 4                                                                        | 5                                                                    | 6                             |
| 9  | Bệnh viện Ung Bướu            | Số 12 đường 400,<br>Khu phố 3 phường Tân Phú,<br>thành phố Thủ Đức | <b>Dinh dưỡng lâm sàng trình độ đại học</b><br>Ngày công bố<br>01.7.2024 | Không                                                                | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>08.7.2024                           | Không                                                                | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                    | <b>Kỹ thuật y xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>24.7.2024                | Không                                                                | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 10 | Bệnh viện An Bình             | Số 146 đường An Bình,<br>phường An Đông, TP.HCM                    | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>01.7.2024                        | Bệnh viện Nhi Đồng<br>Thành phố                                      | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>09.8.2024                           | Không                                                                | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                    | <b>Bác sĩ Răng Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>28.03.2025                 | Hợp đồng hợp tác với<br>Bệnh viện Nhân dân 115<br>H29.19-250326-0097 | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                       | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                        | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có) | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                             | 4                                                                  | 5                                               | 6                             |
| 10 | Bệnh viện An Bình             | Số 146 đường An Bình, phường An Đông, TP.HCM  | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>16.10.2025                       | Không<br>(H29.19-251010-0177)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Kỹ thuật y Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố<br>15.12.2025 | Không<br>(H29.19-251210-0021)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 11 | Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức     | Số 29 đường Phú Châu, phường Tam Bình, TP.HCM | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>01.7.2024                  | Không                                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>10.10.2024                    | Không                                           | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Bác sĩ Răng Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>22.01.2025           | Không<br>(H29.19-250121-0021)                   | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Y sĩ Y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>22.01.2025          | Không<br>(H29.19-250121-0022)                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                       | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                        | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có) | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                             | 4                                                                  | 5                                               | 6                             |
| 11 | Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức     | Số 29 đường Phú Châu, phường Tam Bình, TP.HCM | <b>Kỹ thuật y Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố<br>16.05.2025 | Không<br>(H29.19-250508-0048)                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Bác sĩ Y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>16.05.2025        | Không<br>(H29.19-250508-0051)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>30.09.2025         | Không<br>(H29.19-250917-0041)                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>30.09.2025                       | Không<br>(H29.19-250917-0043)                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 12 | Bệnh viện Nguyễn Tri Phương   | Số 468 đường Nguyễn Trãi<br>Phường 8, Quận 5  | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>08.7.2024                  | Không                                           | 4.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>08.7.2024                     | Không                                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                               | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>28.02.2025         | Không<br>(H29.19-250226-0074)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                            | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                         | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                  | 4                                                                          | 5                                                                                       | 6                             |
| 13 | Bệnh viện Nguyễn Trãi         | Số 314 đường Nguyễn Trãi<br>Phường An Đông, TP.HCM | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>08.7.2024                          | Bệnh viện Từ Dũ<br>Bệnh viện Nhi Đồng 1<br>BV Nhi Đồng thành phố                        | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>22.11.2024                            | Không                                                                                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Kỹ thuật y<br/>Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>11.04.2025             | Không<br>(H29.19-250403-0040)                                                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Kỹ thuật y<br/>Phục hồi<br/>chức năng</b><br>Ngày công bố<br>16.01.2026 | Không<br>(H29.19-260106-180051)                                                         | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Bác sĩ Răng<br/>Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>31.7.2026                | Hợp đồng hỗ trợ<br>thực hành với Bệnh viện<br>Răng Hàm Mặt<br>(H29.19-260727-180163)    | 4.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                    | <b>Kỹ thuật y<br/>Hình ảnh<br/>y học</b><br>Ngày công bố<br>17.8.2026      | Hợp đồng hỗ trợ<br>thực hành với Bệnh viện<br>Ung Bướu (YHHN)<br>(H29.19-260810-180132) | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành     | Địa chỉ                                                              | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                              | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                         | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                 | 3                                                                    | 4                                                                                        | 5                                                                                                       | 6                             |
| 14 | Bệnh viện Y học cổ truyền         | Số 179 - 187<br>đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa,<br>phường Xuân Hòa, TP. HCM | <b>Bác sĩ Y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>15.7.2024                               | Không                                                                                                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                   |                                                                      | <b>Y sĩ y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>24.7.2024                                 | Không                                                                                                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                   |                                                                      | <b>Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố<br>23.08.2024 | Không                                                                                                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                   |                                                                      | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>07.07.2026                                          | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Bệnh viện Nhân dân 115 (HSCC; Mắt; TMH; Huyết học) (H29.19-260702-180045) | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 15 | Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Thị Thập | Số 101 Nguyễn Thị Thập,<br>Phường Tân Mỹ,<br>Thành phố Hồ Chí Minh   | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>15.7.2024                                           | Không                                                                                                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                   |                                                                      | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>03.12.2024                                       | Bệnh viện Tâm thần<br>Bệnh viện Da liễu                                                                 | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành        | Địa chỉ                                                                                             | Phạm vi hướng dẫn thực hành                       | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                  | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                    | 3                                                                                                   | 4                                                 | 5                                                                | 6                             |
| 16 | Bệnh viện Nhân Ái                    | DT750 thôn Cây Da, xã Phú Vãn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước                                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>15.7.2024    | Không                                                            | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 17 | Bệnh viện Trung Vương                | Số 266 Lý Thường Kiệt, Phường 14, quận 10                                                           | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>20.9.2024 | BV Nhi Đồng thành phố<br>Bệnh viện Tâm Thần<br>Bệnh viện Da Liễu | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                      |                                                                                                     | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>28.03.2025   | Không<br>H29.19-250326-0070                                      | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 18 | Bệnh viện Đa khoa Vạn Hạnh           | Số 700 đường Sư Vạn Hạnh,<br>Số 781/B1-B3-B5 đường<br>Lê Hồng Phong, Phường 12,<br>Quận 10, TP. HCM | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>24.7.2024    | Không                                                            | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 19 | Bệnh viện Đa khoa<br>Lãnh Binh Thăng | Số 72 đường số 5,<br>phường Bình Thới, TP.HCM                                                       | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>24.7.2024 | Không                                                            | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                      |                                                                                                     | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>28.8.2024    | Không                                                            | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                      |                                                                                                     | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>10.12.2025      | Không<br>(H29.19-251121-0076)                                    | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                                        | Phạm vi hướng dẫn thực hành                              | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                     | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                              | 4                                                        | 5                                                                   | 6                             |
| 20 | Bệnh viện quận Tân Phú        | Số 609 – 611 đường Âu Cơ, Phường Phú Trung, quận Tân Phú                       | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>09.8.2024        | Không                                                               | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 21 | Bệnh viện Đa khoa Bình Chánh  | Số 1, đường số 1, Khu Trung tâm Hành chính, xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>09.8.2024        | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Tâm thần                             | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                                | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>16.05.2025          | Không<br>(H29.19-250514-0031)                                       | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                                | <b>Bác sĩ Răng Hàm Mặt</b><br>Ngày công bố<br>01.07.2025 | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Nhân dân 115<br>(H29.19-250625-0100) | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                                | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>31.10.2025             | Không<br>(H29.19-251029-0045)                                       | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 22 | Bệnh viện Từ Dũ               | Số 284, đường Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1                          | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>16.8.2024              | Không                                                               | 3.400.000<br>đồng/tháng/người |
| 23 | Bệnh viện Bình Dân            | Số 371 đường Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, TP.HCM                              | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>16.8.2024           | Không                                                               | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                            | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                           | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                        | Chi phí hướng dẫn thực hành |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                  | 4                                                                     | 5                                                                                                      | 6                           |
| 23 | Bệnh viện Bình Dân            | Số 371 đường Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, TP.HCM  | <b>Dinh dưỡng lâm sàng trình độ đại học</b><br>Ngày công bố 28.8.2025 | Không<br>(H29.19-250825-0153)                                                                          | 2.000.000 đồng/tháng/người  |
| 24 | Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới      | Số 764 đường Võ Văn Kiệt, Phường Chợ Quán, TP. HCM | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố 23.8.2024                           | Không                                                                                                  | 2.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                    | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Công bố lần 2 08.04.2026              | Không<br>(H29.19-260327-180064)                                                                        | 2.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                    | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố 24.01.2025                       | Bệnh viện An Bình<br>(Ngoại khoa; Sản phụ khoa; Mắt; TMH; RHM; YHCT-PHCN; Tâm thần; Da và lớp bao phủ) | 3.000.000 đồng/tháng/người  |
| 25 | Bệnh viện Đa khoa Nhà Bè      | Số 281A, Lê Văn Lương, Ấp 63, xã Nhà Bè, TP.HCM    | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2 14.04.2026                         | Không<br>(H29.19-260403-180107)                                                                        | 1.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                    | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố 13.9.2024                        | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Tâm thần Bệnh viện Da liễu                                              | 2.000.000 đồng/tháng/người  |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                                | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                    | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                    | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                      | 4                                                              | 5                                                                  | 6                             |
| 25 | Bệnh viện Đa khoa Nhà Bè      | Số 281A, Lê Văn Lương, Ấp 63, xã Nhà Bè, TP.HCM                        | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>30.09.2025                   | Không<br>(H29.19-250922-0116)                                      | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 26 | Bệnh viện FV                  | Số 6, Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7                        | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>06.9.2024                 | Không                                                              | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                        | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>13.9.2024              | Hợp đồng hợp tác với<br>Bệnh viện Tâm thần                         | 4.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 27 | Bệnh viện Đa khoa Tân Bình    | Số 605 đường Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>13.9.2024              | Hợp đồng hợp tác với<br>Bệnh viện Hùng Vương<br>Bệnh viện Tâm thần | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                        | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>10.10.2024                | Không                                                              | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                        | <b>Bác sĩ y học<br/>dự phòng</b><br>Ngày công bố<br>07.08.2025 | Không<br>(H29.19-250804-0116)                                      | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                              | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                 | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                                    | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                    | 4                                                           | 5                                                                                                                  | 6                             |
| 28 | Bệnh viện Đa khoa Củ Chi      | Số 1307 Tỉnh lộ 7, Ấp chợ cũ 2 xã An Nhơn Tây, TP. HCM               | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>13.9.2024           | <b>Bệnh viện Quận 11</b><br>(Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Tâm thần, Y học cổ truyền – PHCN, Da và lớp bao phủ) | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                      | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>04.10.2024             | Không                                                                                                              | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 29 | Bệnh viện Lê Văn Thịnh        | Số 130, đường Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>26.9.2024           | Không                                                                                                              | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                      | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>12.01.2026            | Không<br>(H29.19-251231-0059)                                                                                      | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                      | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>08.7.2025                 | Không<br>(H29.19-250702-0056)                                                                                      | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                      | <b>Kỹ thuật y xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>07.08.2025  | Không<br>(H29.19-250804-0058)                                                                                      | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                      | <b>Bác sĩ Y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>16.12.2025 | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Viện YDHDT (Được cổ truyền)<br>(H29.19-251215-0045)                                  | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành                 | Địa chỉ                                                                        | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                    | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                          | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                             | 3                                                                              | 4                                                                              | 5                                                                        | 6                             |
| 30 | Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Sài Gòn             | Số 60-60A Phan Xích Long, Phường Cầu Kiệu, TP.HCM                              | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Công bố lần 2<br>31.12.2025                            | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Tâm thần Viện YDHDĐT (H29.19-251225-0111) | 2.800.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                               |                                                                                | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>22.01.2025                                | Không                                                                    | 1.800.000<br>đồng/tháng/người |
| 31 | Bệnh viện Phụ sản Quốc tế Sài Gòn             | Số 63 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh    | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>26.9.2024                                    | Không                                                                    | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 32 | Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Central Park | Số 720A đường Điện Biên Phủ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 1<br>26.9.2024<br>Công bố lần 2<br>01.07.2025 | Không<br>(H29.19-250625-0080)                                            | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                               |                                                                                | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>13.03.2025                                   | Không<br>(H29.19-250311-0033)                                            | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 33 | Viện Y dược học dân tộc                       | Số 273-275 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận Thành phố Hồ Chí Minh             | <b>Bác sĩ Y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>26.9.2024                     | Không                                                                    | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                                   | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                              | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                        | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                         | 4                                                                                        | 5                                                                                                      | 6                             |
| 33 | Viện Y dược học dân tộc       | Số 273-275 Nguyễn Văn Trỗi,<br>Phường Phú Nhuận<br>Thành phố Hồ Chí Minh  | <b>Y sĩ Y học cổ truyền</b><br>Ngày công bố<br>10.10.2024                                | Không                                                                                                  | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                           | <b>Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố<br>01.11.2024 | Không                                                                                                  | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                           | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>28.02.2025                                          | Bệnh viện Lê Văn Thịnh<br>(Thực hành chuyên khoa Mắt, Tai Mũi Họng, Huyết học)<br>(H29.19-250226-0009) | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 34 | Bệnh viện Nhi Đồng 1          | Số 341 đường Sur Vạn Hạnh,<br>Phường 10, Quận 10<br>Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>18.10.2024                                          | Không                                                                                                  | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 35 | Bệnh viện Quốc tế Mỹ          | Số 06 đường Bắc Nam 3,<br>Phường Bình Trưng, TP.HCM                       | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>27.08.2026                                         | Không<br>(H29.19-260824-180106)                                                                        | 5.310.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                           | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>29.04.2025                                             | Không<br>(H29.19-250429-0022)                                                                          | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                             | Phạm vi hướng dẫn thực hành                              | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                             | Chi phí hướng dẫn thực hành |
|----|-------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                   | 4                                                        | 5                                                                                           | 6                           |
| 35 | Bệnh viện Quốc tế Mỹ          | Số 06 đường Bắc Nam 3, Phường Bình Trưng, TP.HCM    | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố 24.11.2025  | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Công ty TNHH Xét nghiệm y khoa MEDPADIAG (H29.19-251114-0021) | 3.000.000 đồng/tháng/người  |
| 36 | Bệnh viện Quốc tế CITY        | Số 3 đường 17A, Phường An Lạc, TP.HCM               | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 3 31.07.2026            | Không<br>(H29.19-260723-180114)                                                             | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                     | <b>Hộ sinh</b><br>Công bố lần 3 25.08.2026               | Không<br>(H29.19-260817-180174)                                                             | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                     | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố 31.12.2025          | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Lê Văn Thịnh (YHCT và Tâm thần) (H29.19-251226-0058)         | 2.500.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                     | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Công bố lần 2 25.08.2026 | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Lê Văn Thịnh (Giải phẫu bệnh) (H29.19-260821-180100)         | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
| 37 | Bệnh viện Đa khoa Khánh Hội   | Số 63-65 đường Bến Vân Đồn phường Xóm Chiếu, TP.HCM | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố 01.11.2024          | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Nhi Đồng 2 Bệnh viện Tâm Thần                                | 1.170.000 đồng/tháng/người  |
|    |                               |                                                     | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố 29.09.2025             | Không<br>(H29.19-250922-0111)                                                               | 1.000.000 đồng/tháng/người  |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành                           | Địa chỉ                                                              | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                              | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                                         | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                                       | 3                                                                    | 4                                                                                        | 5                                                                                                                       | 6                             |
| 38 | Bệnh viện Đa khoa Tâm trí Sài Gòn                       | Số 171/3 đường Trường Chinh, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM   | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>22.11.2024                                          | Không                                                                                                                   | 600.000<br>đồng/tháng/người   |
| 39 | Bệnh viện Đa khoa Hồng Đức II                           | Số 259 đường An Phú Đông 3, KP5, Phường An Phú Đông, Quận 12, TP.HCM | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>03.12.2024                                          | Không                                                                                                                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 40 | Bệnh viện Đa khoa Hồng Đức III                          | Số 32/2 đường Thống Nhất, Phường Gò Vấp, TP.HCM                      | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>03.12.2024                                          | Không                                                                                                                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                         |                                                                      | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>12.02.2026                                       | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Bệnh viện Nhân dân Gia Định (HSCC 03 tháng; Mắt, Tâm thần 02 tuần) (H29.19-260209-180040) | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 41 | Bệnh viện Phục hồi chức năng, Điều trị Bệnh nghề nghiệp | Số 313 đường Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh   | <b>Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng</b><br>Ngày công bố<br>03.12.2024 | Không                                                                                                                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                         |                                                                      | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>16.05.2025                                          | Không<br>(H29.19-250512-0037)                                                                                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                                     | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                                        | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                           | 4                                                          | 5                                                                                                                      | 6                             |
| 42 | Bệnh viện Gia An 115          | Số 5 đường 17A,<br>Phường An Lạc, TP.HCM                                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>12.02.2026           | Không<br>(H29.19-260206-180060)                                                                                        | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                             | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>15.06.2025         | - Bệnh viện YHCT.<br>- Bệnh viện Tâm thần<br>- Bệnh viện Quốc tế City<br>(Nhi khoa, Sản khoa).<br>(H29.19-250611-0097) | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                             | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>03.09.2026 | Hợp đồng hợp tác với<br>Công ty TNHH<br>ONELAB Cơ sở Xét<br>nghiệm (Giải phẫu bệnh)<br>(H29.19-260826-180011)          | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 43 | Bệnh viện Lê Văn Việt         | Số 387 đường Lê Văn Việt,<br>Phường Tăng Nhơn Phú,<br>Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>13.12.2024         | Bệnh viện<br>thành phố Thủ Đức<br>(Tâm thần)                                                                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                             | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>18.08.2025           | Không<br>H29.19.250808-0084                                                                                            | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 44 | Bệnh viện Đa khoa Chánh Hưng  | Số 82 đường Cao Lỗ,<br>Phường Chánh Hưng,<br>Thành phố Hồ Chí Minh          | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>20.12.2024         | Bệnh viện Phục hồi<br>chức năng – Điều trị<br>Bệnh nghề nghiệp<br>Bệnh viện Tâm thần                                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                             | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>29.05.2026           | Không<br>(H29.19-260526-180099)                                                                                        | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành         | Địa chỉ                                                                          | Phạm vi hướng dẫn thực hành                         | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                            | Chi phí hướng dẫn thực hành |
|----|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | 2                                     | 3                                                                                | 4                                                   | 5                                                                                          | 6                           |
| 45 | Bệnh viện Đa khoa Phú Nhuận           | Số 274 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh               | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Công bố lần 2<br>10.06.2026 | Bệnh viện Nhân dân Gia Định (Sản phụ khoa, Mắt, Tâm thần, Da liễu) (H29.19.-260604-180149) | 2.500.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                       |                                                                                  | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>10.06.2026    | Không<br>(H29.19.260601-180099)                                                            | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
| 46 | Bệnh viện Đa khoa Tư nhân An Sinh     | Số 10 đường Trần Huy Liệu, Phường 11, quận Phú Nhuận Thành phố Hồ Chí Minh       | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>20.12.2024     | Không                                                                                      | 2.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                       |                                                                                  | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>31.12.2024        | Không                                                                                      | 3.000.000 đồng/tháng/người  |
| 47 | Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Nam Sài Gòn | Số 88 đường số 8 KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng huyện Bình Chánh                    | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>20.12.2024     | Không                                                                                      | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
| 48 | Bệnh viện Đa khoa Gia Định            | Số 425-427-429 đường Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>07.02.2025     | Không                                                                                      | 2.000.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                       |                                                                                  | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>07.08.2025        | Không<br>(H29.19-250801-0075)                                                              | 3.000.000 đồng/tháng/người  |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành                         | Địa chỉ                                                                    | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                            | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                              | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                                     | 3                                                                          | 4                                                                      | 5                                                                                                            | 6                             |
| 49 | Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Mỹ Đức              | Số 04 đường Núi Thành, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh     | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>07.02.2025                           | Không                                                                                                        | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 50 | Cty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hoàn Mỹ Thủ Đức | Số 241 Quốc lộ 1K, Phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, TP.HCM             | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>21.02.2025                        | Không                                                                                                        | 1.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 51 | Bệnh viện quận Bình Thạnh                             | Số 132 đường Lê Văn Duyệt, Phường 1, quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>28.02.2025                     | Bệnh viện Tâm Thần (H29.19-250227-0084)                                                                      | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                       |                                                                            | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>13.03.2025                        | Không<br>(H29.19-250311-0064)                                                                                | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 52 | Bệnh viện Mắt                                         | Số 280 đường Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP.HCM                        | <b>Kỹ thuật y khúc xạ nhãn khoa</b><br>Ngày công bố<br>13.03.2025      | Hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Nhân dân Gia Định (cấp cứu) (H29.19-250310-0014)                              | 2.167.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                                       |                                                                            | <b>Bác sĩ chuyên khoa Mắt (12 tháng)</b><br>Ngày công bố<br>21.04.2026 | Hợp đồng hợp tác thực hành Hồi sức cấp cứu (03 tháng) với Bệnh viện Nhân dân Gia Định (H29.19-260415-180116) | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                                          | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                    | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                             | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                                                | 4                                                              | 5                                                                                           | 6                             |
| 53 | Bệnh viện quận Gò Vấp         | Số 641 đường Quang Trung, Phường 11, Quận Gò Vấp<br>Thành phố Hồ Chí Minh        | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>13.03.2025                | Không<br>(H29.19-250304-0083)                                                               | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                                  | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>16.05.2025             | Hợp đồng hợp tác với<br>BV Nhân dân Gia Định<br>(Tâm thần, Da liễu)<br>(H29.19-250515-0094) | 2.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 54 | Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố  | Số 15 đường Võ Trần Chí,<br>xã Tân Kiên, H. Bình Chánh,<br>Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>18.04.2025                | Không<br>(H29.19-250417-0064)                                                               | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 55 | Bệnh viện Nhi Đồng 2          | Số 14 đường Lý Tự Trọng,<br>Phường Bến Nghé, Quận 1<br>Thành phố Hồ Chí Minh     | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>16.05.2025                | Không<br>(H29.19-250404-0056)                                                               | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 56 | Bệnh viện Đa khoa Bình Tân    | Số 809 Hương Lộ 2,<br>phường Bình Trị Đông,<br>Thành phố Hồ Chí Minh             | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>15.06.2025             | Bệnh viện Nhân dân<br>Gia Định (Tâm thần)<br>(H29.19-250609-0013)                           | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                                  | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>24.07.2025                | Không<br>(H29.19-250717-0078)                                                               | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                                  | <b>Bác sĩ y học<br/>dự phòng</b><br>Ngày công bố<br>18.09.2025 | Không<br>(H29.19-250908-0051)                                                               | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành | Địa chỉ                                                        | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                                         | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                           | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                             | 3                                                              | 4                                                                                   | 5                                                                                         | 6                             |
| 56 | Bệnh viện Đa khoa Bình Tân    | Số 809 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>24.11.2025                                        | Không<br>(H29.19-251120-0095)                                                             | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>31.03.2026                          | Hợp đồng hỗ trợ thực hành Giải phẫu bệnh với Bệnh viện Nguyễn Trãi (H29.19-260323-180089) | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 57 | Bệnh viện Hùng Vương          | Số 128 đường Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh  | <b>Dinh dưỡng lâm sàng trình độ cao đẳng, đại học</b><br>Ngày công bố<br>07.08.2025 | Không<br>(H29.19-250805-0157)                                                             | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>24.11.2025                                        | Không<br>(H29.19-251118-0082)                                                             | 3.300.000<br>đồng/tháng/người |
| 58 | Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á     | Số 42 đường Phan Văn Khải, Ấp Chợ, xã Củ Chi, TP.HCM           | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>29.09.2025                                  | Bệnh viện Tâm thần (H29.19-250922-0050)                                                   | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>16.10.2025                                     | Không<br>(H29.19-251003-0094)                                                             | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                               |                                                                | <b>Hộ sinh</b><br>Ngày công bố<br>24.10.2025                                        | Không<br>(H29.19-251022-0057)                                                             | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành      | Địa chỉ                                                                                                                  | Phạm vi hướng dẫn thực hành                             | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có) | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                  | 3                                                                                                                        | 4                                                       | 5                                               | 6                             |
| 58 | Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á          | Số 42 đường Phan Văn Khải, Ấp Chợ, xã Củ Chi, TP.HCM                                                                     | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố 15.12.2025 | Không<br>(H29.19-251209-0070)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 59 | Bệnh viện Vạn Phúc City            | Số 01 đường số 10, Khu nhà ở Vạn Phúc 1, Khu phố 5, phường Hiệp Bình, TP.HCM                                             | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2 03.02.2026           | Không<br>(H29.19-260120-180076)                 | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 60 | Bệnh viện Đa khoa Bình Dương       | Số 05 Phạm Ngọc Thạch, phường Phú Lợi, TP.HCM                                                                            | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2 16.10.2025           | Không<br>(H29.19-251008-0062)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                    |                                                                                                                          | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Công bố lần 2 12.01.2026        | Không<br>(H29.19-251222-0008)                   | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 61 | Bệnh viện Đa khoa Trung Mỹ Tây     | Số 111 Dương Thị Mười, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh                                                        | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố 24.10.2025            | Không<br>(H29.19-251022-0098)                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 62 | Bệnh viện Đa khoa Medic Bình Dương | Số 14, 14A, 16, 16A, 18 thửa đất số 154, tờ bản đồ số 40 đường Nguyễn An Ninh, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Công bố lần 3 20.03.2026        | Không<br>(H29.19-260309-180093)                 | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                    |                                                                                                                          | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 3 25.08.2026           | Không<br>(H29.19-260819-180095)                 | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành                  | Địa chỉ                                                                                                                  | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                 | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                  | Chi phí hướng dẫn thực hành    |
|----|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| 1  | 2                                              | 3                                                                                                                        | 4                                                           | 5                                                                                | 6                              |
| 62 | Bệnh viện Đa khoa Medic Bình Dương             | Số 14, 14A, 16, 16A, 18 thửa đất số 154, tờ bản đồ số 40 đường Nguyễn An Ninh, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Y sĩ YHCT</b><br>Ngày công bố<br>03.02.2026              | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với BV.YHCT Bình Dương (Dược) (H29.19-260124-180012)   | 1.500.000 đồng/tháng/người     |
| 63 | Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương TP.HCM       | Số 201A Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh                                                          | <b>Bác sĩ Răng Hàm Mặt</b><br>Công bố lần 3<br>07.07.2026   | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Bệnh viện Thống Nhất (HSCC) (H29.19-260630-180056) | 5.000.000 đồng/tháng/người     |
| 64 | Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh | Số 215 đường Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh                                                            | <b>Bác sĩ Răng Hàm Mặt</b><br>Công bố lần 2<br>31.10.2025   | Không<br>(H29.19-250927-0007)                                                    | 4.000.000 đồng/tháng/người     |
|    |                                                |                                                                                                                          | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>12.05.2026            | Không<br>(H29.19-260504-180005)                                                  | 18.150.000 đồng người/khóa học |
|    |                                                |                                                                                                                          | <b>Hộ sinh</b><br>Công bố lần 2<br>19.05.2026               | Không<br>(H29.19-260508-180064)                                                  | 18.150.000 đồng người/khóa học |
|    |                                                | Số 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh                                                           | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Công bố lần 2<br>31.03.2026 | Không<br>(H29.19-260316-180067)                                                  | 16.400.000 đồng người/khóa học |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành        | Địa chỉ                                                                             | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                  | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                                                   | Chi phí hướng dẫn thực hành |
|----|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | 2                                    | 3                                                                                   | 4                                                            | 5                                                                                                                                 | 6                           |
| 65 | Bệnh viện Đa khoa Tân Định           | Số 338 đường Hai Bà Trưng, phường Tân Định, TP.HCM                                  | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>11.11.2025           | Hợp đồng hỗ trợ thực hành với Bệnh viện Nhân dân Gia Định (Nhi, Tâm thần, Da liễu) (H29.19-251105-0068)                           | 1.500.000 đồng/tháng/người  |
| 66 | Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Becamex    | Số 681 Đại lộ Bình Dương, Phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh                   | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>24.11.2025             | Không<br>(H29.19-251118-0040)                                                                                                     | Không thu phí               |
| 67 | Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Dương | Số 207 đường Yersin, Khu phố Phú Cường 5, Phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Bác sĩ Y học cổ truyền</b><br>Công bố lần 2<br>24.11.2025 | Hợp đồng hỗ trợ thực hành Hồi sức cấp cứu với Bệnh viện Đa khoa Bình Dương và Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát (H29.19-251112-0014) | 1.100.000 đồng/tháng/người  |
|    |                                      |                                                                                     | <b>Y sĩ Y học cổ truyền</b><br>Công bố lần 2<br>22.12.2025   | Hợp đồng hỗ trợ thực hành Hồi sức cấp cứu với Bệnh viện Đa khoa Bình Dương và Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát (H29.19-251210-0100) | 1.100.000 đồng/tháng/người  |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành  | Địa chỉ                                                   | Phạm vi hướng dẫn thực hành                                | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có) | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|--------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                              | 3                                                         | 4                                                          | 5                                               | 6                             |
| 68 | Bệnh viện Đa khoa Bình Phú     | Số 2D đường Chợ Lớn, Phường Bình Phú, TP. HCM             | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>29.06.2026           | Không<br>(H29.19-260625-180154)                 | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 69 | Bệnh viện Đức Khang            | Số 500 đường Ngô Gia Tự, Phường An Đông, TP. HCM          | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>31.12.2025            | Không<br>(H29.19-251229-0133)                   | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |
| 70 | Bệnh viện Truyền máu Huyết học | Số 01 đường Trần Hữu Nghiệp, xã Tân Nhựt, TP. Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>03.02.2026            | Không<br>(H29.19-260122-180066)                 | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                |                                                           | <b>Kỹ thuật y Xét nghiệm</b><br>Ngày công bố<br>29.06.2026 | Không<br>(H29.19-260623-180102)                 | 3.000.000<br>đồng/tháng/người |

| TT | Tên cơ sở hướng dẫn thực hành             | Địa chỉ                                                                     | Phạm vi hướng dẫn thực hành                        | Tên cơ sở liên kết hướng dẫn thực hành (nếu có)                                                                                                                                                                                                              | Chi phí hướng dẫn thực hành   |
|----|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1  | 2                                         | 3                                                                           | 4                                                  | 5                                                                                                                                                                                                                                                            | 6                             |
| 71 | Bệnh viện Đa khoa Tân Hưng                | Số 871 đường Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, TP.HCM                        | <b>Bác sĩ y khoa</b><br>Ngày công bố<br>20.03.2026 | Hợp đồng hỗ trợ thực hành Sản phụ khoa; Nhi; TMH; RHM; Mắt; YHCT-PHCN với Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Thị Thập.<br>Hợp đồng hỗ trợ thực hành Da liễu với Bệnh viện Da Liễu.<br>Hợp đồng hỗ trợ thực hành Tâm thần với Bệnh viện Tâm Thần (H29.19-260316-180042) | 4.000.000<br>đồng/tháng/người |
|    |                                           |                                                                             | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>05.05.2026    | Không<br>(H29.19-260423-180139)                                                                                                                                                                                                                              | 2.000.000<br>đồng/tháng/người |
| 72 | Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước        | Đường TC3, Tổ 6, Khu phố An Phước, Phường Bến Cát, TP.HCM                   | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>21.04.2026    | Không<br>(H29.19-260409-180007)                                                                                                                                                                                                                              | Không thu phí                 |
| 73 | Bệnh viện Hoàn Mỹ Bình Dương              | Số 45 đường Hồ Văn Cống, Khu phố 4, phường Chánh Hiệp Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Ngày công bố<br>12.05.2026    | Không<br>(H29.19-260429-180039)                                                                                                                                                                                                                              | Không thu phí                 |
| 74 | Bệnh viện Đa khoa Châu Thành Nam Tân Uyên | Số 63 đường ĐT 746, Khu phố Bến Sắn, phường Tân Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh | <b>Điều dưỡng</b><br>Công bố lần 2<br>29.05.2026   | Không<br>(H29.19-260526-180004)                                                                                                                                                                                                                              | 1.500.000<br>đồng/tháng/người |

1. Danh sách người hướng dẫn, số lượng thực hành theo hồ sơ cơ sở công bố.

2. Trách nhiệm cơ sở thực hành:

- Cơ sở tiếp nhận học viên và ký hợp đồng với học viên sau khi được Sở Y tế đăng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế. Trường hợp cơ sở tổ chức thực hiện không đúng quy định, không đúng nội dung trong hồ sơ công bố, Sở Y tế tiến hành hủy công bố và không công nhận kết quả thực hành;

- Thông báo danh sách người thực hành gửi về Sở Y tế khi bắt đầu tiếp nhận học viên thực hành và sau khi học viên thực hành kết thúc thời gian thực hành theo quy định;

- Nếu có sự thay đổi nội dung so với hồ sơ công bố thì cơ sở gửi hồ sơ về Sở Y tế để tiến hành công bố lại;

- Cơ sở hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về thủ tục và nội dung thực hành theo quy định.

Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng thông báo đến quý cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.